



DANH SÁCH

Thi lớp Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính (Khóa 136) Hệ tập trung, năm học: 2021 - 2022

(Mở tại Trường Chính trị tỉnh Gia Lai)

Môn thi: Phần IV

Ngày thi: 04/5/2022

Thời gian: 120 phút

Stt	Họ và tên		Ngày sinh		Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ					
01	A	Ân	04/05/1994			914		9,00	
02	Rơ Mah	Công	04/04/1995			209		9,00	
03	Đinh Thị	Đam		10/07/1980		357		6,00	
04	Vũ Công	Đạt	23/12/1986			485		8,75	
05	Đinh Thị	Đu		02/09/1989		743		4,00	
06	Đào Tiên	Dũng	24/01/1988			628		9,50	
07	Bùi Thị Dung	Hạnh		08/09/1978		570		9,25	
08	Phan Thị Kiều	Hạnh		02/10/1986		485		9,25	
09	Nguyễn Thường	Hiệp	19/08/1983			357		9,00	
10	Trần Cao	Hiếu	08/06/1985			743		9,50	
11	Nguyễn Thị Kim	Hòa		08/05/1984		628		9,50	
12	Phạm Thị	Hòa		17/07/1973		570		9,00	
13	Bùi Thị	Hồng		08/06/1982		061		9,25	
14	Nguyễn Thị	Kết		09/09/1970		914		9,50	

Stt	Họ và tên		Ngày sinh		Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ					
15	Nguyễn Thế Tuấn	Kiệt	21/10/1989			209	Cul	9,25	
16	Võ Thị Linh	Kiều		10/05/1985		743		9,50	
17	Lý Việt	Nam	28/09/1984			914		9,00	
18	Phạm Thị Thanh	Nga		09/03/1980		209	Uhu	8,50	
19	Đỗ Thị Hồng	Ngọc		10/12/1988		485		9,50	
20	Lê Thị	Phượng		17/04/1984		520	Hue	9,25	
21	Phan Thị Thu	Sang		02/10/1976		628		7,50	
22	Nguyễn Thị	Tâm		05/02/1985		570	chue	9,00	
23	Siu	Tân	02/01/1984			445		9,25	
24	Nguyễn Văn	Thắng	07/06/1982			357	Lah	9,50	
25	Hồ Thế	Thanh	08/01/1984			628	chell	7,75	
26	Chu Sỹ Sĩ	Thành	10/02/1984			743	Chaul	8,00	
27	Lê Thị Bách	Thảo		13/04/1986		061	rk	9,25	
28	Phan Xuân	Thọ	30/04/1966			209	P.lee	7,50	
29	Nguyễn Văn	Thông	10/09/1989			357	Uuu	8,75	
30	Trần Thị	Thương		02/03/1990		914	thye	9,50	
31	Trần Thị Hoài	Thương		29/06/1992		743	HH	9,25	
32	Nguyễn Thị	Thủy		10/12/1984		061	ly	9,50	
33	Nguyễn Văn	Tĩnh	19/06/1975			628	my	9,25	

Stt	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ					
34	Nguyễn Thị Mai Trang		01/01/1981		209	<i>OK</i>	9,25	
35	Nguyễn Thị Mỹ Trinh		24/02/1989		914	<i>OK</i>	9,25	
36	Đặng Thị Thùy Vân		24/04/1982		357	<i>OK</i>	9,25	
37	Nguyễn Thị Vinh		12/03/1987		485	<i>OK</i>	9,75	
38	Lê Thị Hải Yến		18/05/1991		570	<i>OK</i>	9,50	

Tổng số: 38 học viên

Đủ điều kiện dự thi: ...*38*...Học viên

Số học viên có mặt dự thi: ...*38*...Học viên

Số bài nộp: ...*38*...Bài

ĐẠI DIỆN HỌC VIÊN

OK

CÁN BỘ COI THI 1

OK

CÁN BỘ COI THI 2

OK
Vũ T. Thảo

CÁN BỘ ĐỌC ĐIỂM

OK

CÁN BỘ VÀO ĐIỂM

OK
Đào V. Nhân

PHÒNG QLĐT&NCKH

OK

Chân Thị Minh Nguyệt

